

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HUNG NGUYỄN  
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 40/2021/HS-ST

Ngày: 28/9/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## NHÂN DANH

### NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

#### TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG NGUYỄN, TỈNH NGHỆ AN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Nghĩa Toàn và ông Ngô Phú Anh Tài.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Phan Trọng D**, tên gọi khác: không; sinh ngày: 08 tháng 8 năm 1982, tại: Huyện HN, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Làng T, xã HT, huyện HN, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Trọng H và con bà: Cao Thị T ; vợ: Lê Thị T ; con: Có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/11/ 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Bản án số 602/2009/HSST) - Chấp hành xong toàn bộ bản án vào ngày 15/6/2011; ngày 11/7/2012, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 15 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 173/2012/HSST) - Chấp hành xong toàn bộ bản án vào ngày 15/12/2012; ngày 29/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên,

tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 06/2016/HSST) - Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/02/2018. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn Hg; sinh năm: 1983; nơi cư trú: Làng Phan, xã Hưng Tân, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 29/5/2021, Phan Trọng D đi ô tô buýt từ huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An lên huyện Quế Phong chơi. Khi đến địa phận xã Châu Thôn, huyện Quế Phong thì D xuống xe đi bộ, trên đường đi D gặp một người đàn ông trạc khoảng 40 tuổi, không quen biết đứng bên đường hỏi D : "Mi đi mua hàng à?". D trả lời: "Ừ, có mua". Người này hỏi tiếp: "Mua hàng chi?". D trả lời: "Hàng đá" (Tức ma túy đá). Người này tiếp tục hỏi: "Mua bao nhiêu". D trả lời: "Năm trăm" (Tức mua năm trăm nghìn đồng tiền ma túy đá). Sau khi thống nhất xong, D đưa cho người đàn ông 500.000đ. Người này cầm tiền và nói D đứng chờ rồi điều khiển xe mô tô đi đâu D không rõ. Khoảng 30 phút sau người này quay lại đưa cho D một bao potylen trong suốt, bên trong có chứa hai gói potylen trong suốt (Gồm một gói to và một gói nhỏ). Bên trong hai gói đều chứa chất tinh thể dạng rắn. Biết đó là ma túy đá nên D không đi chơi nữa mà bắt xe ô tô buýt về nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi về đến nhà D lấy gói ma túy nhỏ vừa mua được và lấy ra một ít để sử dụng. Số ma túy đá còn lại (01 gói to và phần còn lại của gói nhỏ) D cất vào trong túi quần dài. Số ma túy D lấy ra để sử dụng vẫn không sử dụng hết mà còn thừa một ít. Phần ma túy thừa này D lại bỏ vào một bao potylen trong suốt rồi cất vào ngăn dưới chiếc bàn để trong phòng ngủ của D.

Đến khoảng 15 giờ ngày 01/6/2021, D lấy số ma túy được cất giấu trong túi quần dài ra bỏ vào trong chiếc hộp nhựa màu trong suốt, bên trong hộp nhựa có nắp màu đỏ có gắn chiếc cốc thủy tinh; một vôi nhựa màu trắng (Bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá) và lấy một chai nước. Tất cả được bỏ vào trong một bao nilong màu trắng, phía ngoài bao có hàng chữ màu đen. Sau đó, D gọi điện thoại cho anh Hoàng Văn H , trú tại: Làng Nam, xã Hưng Tân, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ

An và hỏi: “Mô đó”. Anh Hg trả lời: “Đang đi rút tiền”. D nói: “Về ra đồng ngồi cho mát”. Anh H đồng ý. Sau khi rút tiền xong H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wawe màu xanh biển kiểm soát 38F8-4851 đến đón D. Khi đến làng Trung Thượng, xã Hưng Tân, huyện Hưng Nguyên, H gặp D đang đi xe đạp, nên cả hai quay về nhà D cất xe đạp. D cầm bao nylon bên trong có chứa ma túy đá và dụng cụ sử dụng đi ra treo ở móc treo đồ bên phải yếm xe mô tô của anh Hg. Sau đó anh H điều khiển xe chở D đi đến quán bún Quyên Hoan (Thuộc làng Nam, xã Hưng Tân, huyện Hưng Nguyên) để ăn bún. Sau khi ăn xong, khi anh Hg đang ngồi uống nước thì D lấy xe mô tô của anh Hg đi về nhà một lúc, rồi quay lại quán bún chở anh Hg đi đến khu vực khu di tích Lê Hồng Phong thuộc xóm Hồng Phong, xã Hưng Thông, huyện Hưng Nguyên để ngồi chơi, hóng mát. Khi đi đến bóng mát gốc cây ven đường, gần chỗ rẽ vào khu di tích Lê Hồng Phong thì D dừng xe lại để anh Hg xuống gầm cầu đi vệ sinh (Lúc này, vào khoảng 16 giờ cùng ngày). Khi D đang đứng chờ anh H đi vệ sinh thì bị Tổ công tác Công an huyện Hưng Nguyên tiến hành kiểm tra. Tổ công tác phát hiện tại móc treo đồ bên phải yếm xe mô tô có treo: Một bao potylen màu trắng phía ngoài bao có chữ màu đen, bên trong bao có 01 hộp nhựa trong suốt bên ngoài có dán giấy nhiều màu sắc có kích thước (10x9x7) cm, bên trong hộp nhựa có một bao potylen trong suốt bên trong bao potylen có chứa hai gói potylen (một gói to và một gói nhỏ) trong cùng là chất tinh thể dạng rắn; 01 nắp nhựa màu đỏ có gắn một công tắc tủ tinh và 01 vôi nhựa màu trắng (Bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu vật chứng.

Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Trọng D, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An đã thu giữ tại ngăn dưới chiếc bàn để ở trong phòng ngủ của D một bao potylen trong suốt bên trong có một ít chất tinh thể dạng rắn (Nghĩ là ma túy đá).

Tại bản kết luận giám định số 842/KL- PC09(Đ2-MT) ngày 05/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 03 (ba) mẫu chất tinh thể dạng rắn (Ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ của Phan Trọng D gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể dạng rắn trong 03 gói thu giữ của Phan Trọng D có tổng khối lượng là 2,14 gam.

Cáo trạng số 39/CT-VKS-HS ngày 20/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phan Trọng D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Phan Trọng D đã khai nhận hành vi mà bị cáo D thực hiện từ ngày 29/5/2021 đến ngày 01/6/2021 giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Phan Trọng D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Bị cáo Phan Trọng D từ 21 đến 24 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư bưu điện đã được niêm phong vì bên trong có chứa các chất tinh thể dạng rắn được giám định là ma túy (Methamphetaminne); một bao potylen màu trắng có chữ màu đen; một hộp nhựa trong suốt, bên ngoài có dán giấy nhiều màu sắc, kích thước (10x9x7) cm; một nắp nhựa màu đỏ có gắn một cống thủy tinh và vôi nhựa màu trắng.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Hưng Nguyên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

*[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:*

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét lập cùng ngày 01/6/2021 và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 16 giờ ngày 01/6/2021, tại địa phận xóm Hồng Phong, xã Hưng Thông, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An bắt quả tang Phan Trọng D có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói potylen trong suốt trong cùng là các chất tinh thể dạng rắn. Cùng ngày tiến hành khám xét nơi ở của Phan Trọng D Cơ quan CSĐT Công an huyện Hưng Nguyên thu giữ thêm 01 gói potylen trong suốt trong cùng là chất tinh thể dạng rắn.

Căn cứ vào bản kết luận giám định số 842/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 05/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An: 03 (ba) mẫu chất tinh thể dạng rắn thu giữ của Phan Trọng D gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể dạng rắn trong 03 gói thu giữ của Phan Trọng D có tổng khối lượng là 2,14 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên hành vi tàng trữ trái phép 2,14 gam ma túy (Methamphetamine), nhằm mục đích sử dụng của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Vụ án trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và chế độ quản lý đặc biệt đối với việc tàng trữ chất ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không chịu cai nghiện và tu dưỡng bản thân mà lại lao vào con đường phạm tội. Hành vi tàng trữ 2,14 gam ma túy (Methamphetamine) của bị cáo nhằm mục đích sử dụng là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường

pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy: Tất cả các bản án số 602/2009/HSST ngày 18/11/2009 của TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; bản án số 173/2012/HSST ngày 11/7/2012 của TAND quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xét xử bị cáo Phan Trọng D đều đã được xóa án tích theo quy định của BLHS năm 1999.

Đối với bản án số 06/2016/HSST ngày 29/3/2016 của TAND huyện Hưng Nguyên bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/02/2018, chấp hành xong toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm ngày 29/3/2016. Việc bị cáo D không thi hành phần bồi thường dân sự cho người bị hại (Anh Nguyễn Văn Nam) là do người bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án và tính từ ngày bản án số 06/2016/HSST có hiệu lực pháp luật cho đến nay cũng đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án về phần bồi thường dân sự theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Nên bị cáo đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại khoản 2 Điều 70 BLHS năm 2015. Vì vậy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là thương binh. Nên bị cáo sẽ được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội nghiêm trọng. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (là hình phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. *Về vật chứng*: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã thu giữ:

- 03 (Ba) gói potylen màu trong suốt bên trong chứa các chất tinh thể dạng rắn (Được bỏ vào phong bì thư bưu điện đã niêm phong);

- Một bao potylen màu trắng có chữ màu đen phía ngoài;
- Một hộp nhựa trong suốt, bên ngoài có dán giấy nhiều màu sắc, kích thước (10x9x7) cm;

- Một nắp nhựa màu đỏ có gắn một công thủy tinh và vôi nhựa màu trắng.

Xét thấy: Phong bì thư bưu điện đã được niêm phong dán kín bên trong là các gói potylen màu trong suốt trong đó có chứa các chất tinh thể dạng rắn, được giám định là ma túy (Methamphetamine). Đây là vật chứng bị Nhà nước cấm tàng trữ trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Đối với bao potylen màu trắng có chữ màu đen phía ngoài dùng để bọc ma túy và hộp nhựa, nắp nhựa màu đỏ có gắn một công thủy tinh và vôi nhựa màu trắng (Bộ dụng cụ sử dụng ma túy) do không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chiếc xe mô tô không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người này. Nên không có căn cứ để xử lý người này.

[7]. Đối với Hoàng Văn H là người cùng đi với bị cáo hôm bắt quả tang. Tuy nhiên anh Hg không biết bị cáo mang ma túy đi sử dụng. Anh H cùng đi với bị cáo là để hóng mát. Nên Cơ quan điều tra không khởi tố anh Hg với vai trò đồng phạm là đúng quy định của pháp luật.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Phan Trọng D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Trọng D 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội: “Tàng

trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 01/6/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- Một phong bì thư bưu điện được niêm phong theo đúng quy định, mặt trước phong bì có ghi hàng chữ viết “*Gói niêm phong vật chứng thu giữ của Phan Trọng D (1982), trú tại làng T, xã HT, huyện HN, tỉnh Nghệ An vào ngày 01/6/2021, tại xóm Hồng Phong, xã Hưng Thông, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An sau khi mở niêm phong cân xác định khối lượng, lấy mẫu gửi đi giám định và niêm phong lại*”;

- Một bao potylen màu trắng có chữ màu đen;

- Một hộp nhựa trong suốt, bên ngoài có dán giấy nhiều màu sắc, kích thước (10x9x7) cm;

- Một nắp nhựa màu đỏ có gắn một cống thủy tinh và vôi nhựa màu trắng.

(Đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/8/2021 giữa Công an huyện Hưng Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Phan Trọng D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA.
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Thanh**



